



BÁO CÁO

KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2017 vừa qua là đặc biệt khó khăn, kế hoạch đặt ra chỉ hoàn thành với tỷ lệ rất thấp đạt trên 50% KH. Nguyên nhân chính: các công việc phải thực hiện trong năm 2017 chủ yếu là thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam với 02 dự án chính là Nhiệt điện Thái Bình 2 và Nhiệt điện Sông Hậu 1. Sự biến động của Tập đoàn PVN, sự chậm chễ về thủ tục trong quản lý dự án và giải ngân vốn đầu tư tại Thái Bình 2. Với sự nỗ lực của lãnh đạo, CBCNV toàn Công ty đã đạt được kết quả trong năm 2017 như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶	819.690	443.596	54
+	Xây lắp	10 ⁶	590.830	314.410	53
+	Thương mại (KD vật tư thiết bị và kinh doanh khác)	10 ⁶	228.860	129.186	56
2	Doanh thu	10 ⁶	696.737	282.854	41
3	Nộp ngân sách NN	10 ⁶	15.281	9.902	65
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn C.ty	10 ⁶	15.000	(24.140)	
6	Lao động bình quân	Người	115	74	64
7	Thu nhập BQ CBCNV	10 ³	7.000	6.207	89
8	Giá trị đầu tư	10 ⁶	104.163	10.142	10
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5	0	

1. *Giá trị sản lượng:* Giá trị thực hiện năm là **443,596 tỷ**, hoàn thành 54% KH với 02 phạm vi chính: Thương mại đạt 56% và xây lắp đạt 53%.
2. *Mục tiêu tiến độ:* Các dự án/công trình/hạng mục đáp ứng kế hoạch đặt ra,

- Thương mại: Cung cấp thép Kho than kín số 01, Nhà tách nước thạch cao - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; Cung cấp nhựa đường cho Tổng công ty CIENCO 1; Cung cấp Hạt nhựa cho Công ty OPEC; Cung cấp vật tư thay thế cho Công ty Dịch vụ khí-PVGas.
 - Xây lắp: Thi công Cọc D400, D600 cho Hợp đồng 78, Cửa nhận nước, cửa xả Hợp đồng 79, cọc móng Kho than số 01 Hợp đồng 52, Thân silo tro bay Hợp đồng 33 - Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Dự án Tòa nhà cao 20 tầng Topazhome Q12 TP. Hồ Chí Minh.
 - Đầu tư: Chuyển nhượng dự án Khu dân cư số 7, Thịnh Lang, Hòa Bình.
3. *Doanh thu*: Doanh thu hợp nhất năm 282,8 tỷ, hoàn thành 41% KH.
4. *Lợi nhuận trước thuế*: Lợi nhuận hợp nhất năm lỗ 24,1 tỷ.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD:

1. Xây lắp:

Sản lượng hoàn thành 314/590 tỷ đạt 53% KH, cụ thể:

- Dự án NMNĐ Thái Bình 2 hoàn thành 156,9/228,03 tỷ đạt 69% KH.
 - + Các hạng mục/công trình hoàn thành trong năm như: Cọc D400 – Hợp đồng 78: 757% KH; Cửa nhận nước – Hợp đồng 79: 101% KH; Cọc móng Kho than số 01 – Hợp đồng 52: 97% KH; Thân silo tro bay – Hợp đồng 33: 138% KH; Dự án Topazhome: 106% KH.
 - + Các hạng mục/công trình không hoàn thành như: D600 – Hợp đồng 78: 80% (đã hoàn thành, giảm khối lượng); Móng kho than số 1 – Hợp đồng 52: 45% (điều chỉnh thiết kế); Mương tro xỉ: 18%, Móng trụ đỡ, tháp chuyển tiếp: 40% - Hợp đồng 33 (thiếu mặt bằng thi công); Silo tro xỉ, Nhà SS02 – Hợp đồng 33 chưa triển khai.
- Công trình Kênh xả - Thủy điện Sơn La hoàn thành 35,5/51,12 tỷ đạt 69% KH. Tạm dừng thi công từ CĐT do không có mặt bằng thi công.
- Công trình 124 Vĩnh Tuy hoàn thành 18,3/30 tỷ đạt 61% KH. Điều chỉnh giá trị hợp đồng và ký hợp đồng thi công muộn so với KH.
- Hoàn thiện NM - Dự án thủy điện Lai Châu hoàn thành 3,01/6 tỷ đạt 50% KH. Đã hoàn thành thi công và khối lượng xây lắp giảm KH.
- Kho than – Dự án NMNĐ Sông Hậu 1 hoàn thành 48/206 tỷ đạt 23,3% KH. Do điều chỉnh thiết kế và khởi công muộn vào cuối năm.

2. Thương mại:

Sản lượng hoàn thành 129/228 tỷ đạt 56% so KH, cụ thể:

- Các công trình/hạng mục trong kế hoạch năm đặt ra đều hoàn thành kế hoạch. Tuy nhiên tổng sản lượng không hoàn thành do các công trình dự kiến tiếp thị, đấu thầu trong năm đều không thực hiện được dẫn đến thực hiện trong năm chỉ đạt 56% KH.

3. Công tác đầu tư:

Công tác đầu tư năm 2017 gần như không thực hiện, hoàn thành 10,14/104 tỷ đạt 10% KH, cụ thể:

- Dự án Khu mặt bằng cho thuê 157ha: Công ty đã tìm kiếm được đối tác, đang đàm phán việc chuyển nhượng để thu hồi vốn đầu tư.
- Dự án Mỏ đá Phú Mãn: Đang tạm dừng và tiếp tục tìm kiếm đối tác chuyển nhượng hoặc hợp tác kinh doanh.
- Dự án khu đô thị xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai: Vẫn đang tạm dừng từ năm 2013 đến nay. Nguyên nhân chính là do Công ty đang khó khăn về tài chính, chưa thu xếp được nguồn tài chính để thực hiện dự án, chưa tìm kiếm được đối tác có năng lực thực sự và tâm huyết.
- Văn phòng Công ty tại FODACON: hoàn thành kế hoạch cải tạo, cho thuê để thu hồi vốn phục vụ cho SXKD Công ty.
- Thiết bị thi công xây lắp: hoàn thành việc đầu tư 01 cầu tháp Zoomlion – QTZ 5510, giá trị 1,23 tỷ đồng phục vụ thi công xây lắp công trình nhà cao tầng Topazhome, quận 12, TP Hồ Chí Minh.
- Khu dân cư số 7, P. Thịnh Lang, Hòa Bình: Chuyển nhượng và thu hồi 100% vốn đầu tư.

4. Công tác Quản lý về kinh tế & tài chính:

- Đã quản lý và thực hiện tốt công tác kinh tế, kế hoạch và hợp đồng từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc đảm bảo tính pháp lý, không để xảy ra các vi phạm phải xử lý.
- Công ty đã hoàn thành kế hoạch quyết toán hạng mục đường tránh thủy điện Sơn La; Các hạng mục của công trình thủy điện Nậm Chiến; 31/38 hạng mục hoàn thiện Nhà máy thủy điện Lai Châu.
- Hoàn thành kế hoạch thu hồi công nợ nội bộ Công ty đạt 80%.
- Công tác thu vốn, thu hồi công nợ năm 2017 đã có nhiều chuyển biến, tuy nhiên vẫn còn nhiều tình trạng nợ đọng khó đòi của các Chủ đầu tư/Tổng thầu dẫn đến tình hình tài chính Công ty gặp nhiều khó khăn như các dự án: Ethanol Phú Thọ,

Nhiệt điện Thái Bình 2, Nậm Chiến, Hủa Na,... Công tác thu hồi các khoản công nợ tồn đọng gặp nhiều khó khăn dẫn đến chi phí phải trích lập dự phòng, các khoản phải thu với giá trị lớn dẫn đến hiệu quả SXKD của Công ty năm 2017 ảnh hưởng rất lớn.

- Đã cân đối đảm bảo trả nợ vay Ngân hàng đảm bảo không phát sinh nợ quá hạn, cân đối nguồn vốn phục vụ SXKD của Công ty.
- Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Công tác quản lý kỹ thuật - cơ giới, an toàn lao động:

- Công tác quản lý kỹ thuật – cơ giới, chất lượng, an toàn được kiểm soát tốt, các công trình không để xảy ra tình trạng mất an toàn lao động, chất lượng, mỹ thuật công trình được Chủ đầu tư đánh giá cao.
- Thanh lý các tài sản hết khấu hao, không sử dụng gây lãng phí chi phí lưu kho lưu bãi, mất mát.

6. Công tác Quản lý - Tổ chức - Đào Tạo - Tiền lương:

- Tổng số CBCNV đến ngày 31/12/2017: là 74 người, trong đó gián tiếp của Cơ quan Công ty là: 37 người.
- Thay đổi Bộ máy điều hành gồm Tổng giám đốc và bổ nhiệm thêm 03 Phó tổng giám đốc có kiêm nhiệm thêm các chức Kế toán trưởng, Trưởng Ban điều hành Thái Bình 2, giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh, 01 trưởng phòng QLKT kiêm Trưởng Ban điều hành Sông Hậu, giảm biên chế 02 Phó tổng giám đốc kiêm trưởng phòng QLKT, TCHC.
- Tình giảm biên chế 01 đợt trong năm 2017 và tuyển dụng thêm một số cán bộ chuyên môn cho phù hợp với tình hình sản xuất công ty tại các Ban điều hành.
- Đảm bảo việc thanh toán tiền lương hàng tháng cho CBCNV.
- Công tác tham gia BHXH, BHYT: Đã thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định hiện hành của Nhà nước.

7. Công tác đời sống:

- Tổ chức cho khen thưởng cho con em CBCNV Công ty đạt thành tích cao trong học tập, đã tổ chức cho CBNV Công ty đi nghỉ mát tại Sầm Sơn, Thanh Hóa.
- Tiếp tục xây dựng phát triển "Quỹ tình nguyện PVSD" để ủng hộ, hỗ trợ cho CBCNV trong Công ty gặp khó khăn cũng như tham gia ủng hộ người nghèo.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

Năm 2017 là một năm thực sự khó khăn với Công ty do nhiều yếu tố tác động tới

trong đó quan trọng sự biến động thương tăng tại Tập đoàn PVN, Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty PVC. Bộ máy lãnh đạo Công ty cũng được thay mới nên chưa phát huy hết khả năng dẫn tới thực hiện chỉ đạt 54% kế hoạch đặt ra đối với sản lượng và 41% đối với doanh thu. Đánh giá những việc được và chưa được:

- Bộ máy lãnh đạo mới trẻ trung, nhiệt huyết và đang tìm hướng đi mới để có thể cạnh tranh với thị trường hiện nay.
- Hoàn thành một số dự án/công trình/hạng mục tại Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1, Kênh xả - Thủy điện Sơn La, 124 Vĩnh Tuy, Topazhome, OPEC được Chủ đầu tư, đối tác đánh giá cao sự nỗ lực, cách thức làm việc chuyên nghiệp trong công tác triển khai.
- Khoản nợ phải thu, phải trả đã giảm nhiều so với những năm trước, trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ và đúng hạn mặc dù rất khó khăn về tài chính.
- Tuy nhiên, khó khăn thực sự lớn dần do:
 - + Sự cạnh tranh quyết liệt của các công ty trong và ngoài ngành, đặc biệt các doanh nghiệp Tư nhân có vốn lớn, tài chính tốt hơn.
 - + Các công trình hiện nay đơn giá trúng thầu thấp.
 - + Các công trình vốn Nhà nước thường thu vốn chậm dẫn đến chi phí lãi vay tăng mạnh,
 - + Việc tuyển dụng nhân lực có tay nghề và trình độ gặp nhiều khó khăn do mức trả tiền lương không đáp ứng nhu cầu, nhân viên mới ra trường thì năng lực và kinh nghiệm kém khó đáp ứng. Cơ cấu lao động chưa phù hợp và tiếp tục phải điều chỉnh trong những năm tới cho phù hợp.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018 VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. LẬP KẾ HOẠCH:

- Thực hiện các hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2017.
- Bám sát các hạng mục tại các dự án đang triển khai, các Ban ngành, các đối tác đã, đang và sẽ hợp tác để tìm kiếm nguồn việc mới.
- Năng lực, kinh nghiệm và nguồn vốn dự án, của Công ty đáp ứng nhu cầu.

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		
			Tổng cộng	Giá trị đã có hợp đồng	Giá trị tiếp thị đấu thầu dự kiến
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	429.200	356.550 (= 83%)	72.650 (= 17%)
+	<i>Giá trị xây lắp</i>	10 ⁶ đ	349.200	349.200 (= 100%)	0 (= 0%)
+	<i>Giá trị thương mại (Kinh doanh vật tư thiết bị và kinh doanh khác)</i>	10 ⁶ đ	80.000	7.350 (= 9%)	72.650 (= 91%)
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	521.111		
3	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	7.119		
4	Lợi nhuận hợp nhất toàn C.ty	10 ⁶ đ	5.000		
5	Lao động bình quân (người)	người	75		
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	10 ³ đ	7.000		
7	Giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	0		

Giá trị kế hoạch chưa có hợp đồng sẽ được Lãnh đạo Công ty khai thác trong năm 2018 và năm tiếp theo sẽ tập trung tại các dự án như: Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận, dự án của EVN, PVN, Tổng công ty Sông Đà, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và các Chủ đầu tư tư nhân trong/ngoài nước khác mà SDP đã/đang từng thực hiện.

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

Tập trung quyết liệt giải quyết các hợp đồng đã có, bám sát các Chủ đầu tư, tham gia đấu thầu các dự án:

1. Điều hành SXKD và phát triển nhân lực:

- Bám sát kế hoạch SXKD năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Khai thác và mở rộng thị trường đối với các Chủ đầu tư Tư nhân, kể cả các nguồn vốn nước ngoài.
- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện dự án NMNĐ Thái Bình 2, Sông Hậu 1, gói kênh xả tại TĐ Sơn La, nhà liên kế 124 Vĩnh Tuy Hà Nội để hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đã ký.
- Đẩy mạnh đấu thầu các gói thầu về thương mại, xây lắp để tìm kiếm thêm công trình mới.
- Quyết toán các dự án: Kênh xả - thủy điện Sơn La; 124 Vĩnh Tuy; Đường TL 127, 08 hạng mục hoàn thiện Nhà máy – thủy điện Lai Châu; Topazhome; Các hạng mục Huội Quảng.
- Đẩy mạnh công tác thu vốn tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1 và các công trình đã hoàn thành, công nợ còn tồn trước đây để đẩy nhanh vòng quay của vốn, tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay để có thể cạnh tranh về giá thành sản phẩm với các đối tác.
- Tiếp tục rà soát CBCNV khỏi gián tiếp, sắp xếp, bố trí công việc cho phù hợp với năng lực cũng như kết quả SXKD thực tế, tiếp tục đào tạo, tuyển chọn nguồn nhân lực mới để đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD Công ty.
- Đẩy nhanh chuyển nhượng dự án 67ha tại Nghi Sơn để thu hồi vốn đầu tư. Tìm kiếm đối tác cho thuê sàn tầng 12 và tìm kiếm văn phòng mới cho phù hợp với nhu cầu Công ty hiện nay để có nguồn vốn lưu động phục vụ cho sản xuất.
- Tích cực tìm kiếm nhà đầu tư để chuyển nhượng hoặc hợp tác dự án mỏ đá Phú Mãn – Quốc Oai – Hà Nội.
- Tìm kiếm công việc để sử dụng hoặc chuyển nhượng cầu tháp Zoomlion – QTZ 5510 để thu hồi vốn đã đầu tư.
- Quyết liệt trong việc quản lý ATLĐ trên các công trường thi công, giảm thiểu mức tối đa các vụ tai nạn không đáng có. Nâng cao chất lượng, mỹ thuật công trình để được Chủ đầu tư đánh giá tốt trong hoạt động xây dựng, thương mại.

2. Công tác kinh tế và tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý phục vụ hoạt động SXKD.
- Thực hiện đúng qui chế trong công tác hợp đồng kinh tế đã được HĐQT phê duyệt và tổ chức thực hiện đảm bảo tối ưu lợi ích Công ty.

- Quyết liệt thu hồi công nợ tồn đọng đã từ lâu tại các dự án: Nậm Chiến, Huội Quảng, Etanol Phú Thọ, Công ty PVC ME, PVC Vinaconex, PVC HN, PVC Phía Bắc, PVC Phía Nam, Tổng công ty Sông Đà, Khu ĐTM Nam An Khánh,... cũng như tiếp tục thu công nợ cá nhân.
- Tăng cường công tác kiểm soát tài chính chặt chẽ hơn đặc biệt là quản lý chi phí. Kịp thời nhắc nhở, cảnh cáo hoặc kỷ luật các trường hợp vi phạm.

3. Công tác chế độ chính sách và an sinh xã hội:

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động; Đảm bảo tốt chính sách tiền lương, đẩy mạnh mức thu nhập để thu hút nhân lực trong thời kỳ hiện nay.
- Không ngừng cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV đặc biệt đối với những cán bộ công nhân viên làm việc trên các công trường.
- Kết hợp các tổ chức đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất; nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc, ý thức tổ chức kỷ luật, tư duy và tác phong làm việc,... của người lao động nhằm mang lại năng suất lao động cao hơn và mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.